PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

I.1 Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

1. Tên dự án: Khu tái định cư huyện Tân Trụ.

2. Tên gói thầu: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

3. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển Quỹ đất.

4. Địa điểm: Xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

6. Mục tiêu dự án: Đầu tư khu tái định cư huyện Tân Trụ là cần thiết thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội cho khu vực xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. Tổ chức sử dụng hiệu quả diện tích đất nhà ở trong khu quy hoạch đồng thời bố trí hợp lý các khu chức năng với nhau. Kết nối hạ tầng đồng bộ, khai thác quỹ đất một cách hợp lý, có hiệu quả, sinh lời cho xã hội và thúc đẩy sự phát triển toàn diện tại khu vực.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

7.1. San nền

- Cao độ khống chế cho khu vực quy hoạch là +2,50m. Xung quanh ranh khu đất đắp đất bờ bao, vật liệu đắp bằng cát san nền.

- Cao độ nút các nút giao thông xác định phù hợp với cao độ tự nhiên, cao độ các tuyến đường theo quy hoạch chung và mạng lưới thoát nước mưa.

- Kết hợp giữa mặt bằng tổ chức không gian và tận dụng địa hình tự nhiên để san đắp nền với mức ít nhất.

- Nền sau khi san đắp phải thuận tiện cho việc thoát nước mặt tự chảy vào hệ thống thoát nước mưa, độ dốc đường thuận tiện và an toàn cho giao thông.

- Đảm bảo thoát nước mặt tốt nhất cũng như tạo độ dốc nền thích hợp nhằm hạn chế tối đa hệ thống cống thoát nước phải đào sâu.

- Các khu vực xây mới phải đảm bảo khớp nối đồng bộ với các khu vực xây dựng hiện trạng và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực hiện hữu.

- Độ dốc san nền tối thiểu i=0,40% để đảm bảo thoát nước mưa tự chảy.

7.2. Giao thông

* Đường giao thông đối ngoại:

- Mặt cắt 1 – 1: Là tuyến đường Nguyễn Hoàng Anh giáp ranh giới quy hoạch ở phía Tây. Bề rộng lộ giới là 30,0m. Trong đó:

+ Bề rộng mặt đường: 2 x 8,0m.

+ Bề rộng hè đường: 2 x 6,0m.

+ Bề rộng dải phân cách: 2,0m.

- Mặt cắt 2 – 2: là tuyến đường D9 giáp ranh giới quy hoạch ở phía Nam. Bề rộng lộ giới là 18,0m. Trong đó:

+ Bề rộng mặt đường: 10,0m.

+ Bề rộng hè đường: 4,5m + 3,5m.

* Đường giao thông nội bộ:

- Mặt cắt 3 – 3: là các tuyến đường nội bộ trong khu vực quy hoạch.

+ Bề rộng lộ giới: 15,0m.

+ Mặt đường: 9,0m.

+ Hè đường: 2 x 3,0m.

- Mặt cắt 4 – 4: là các tuyến đường nội bộ trong khu vực quy hoạch.

+ Bề rộng lộ giới: 12,00m.

+ Mặt đường: 7,0m.

+ Hè đường: 2 x 2,5m.

- Độ dốc ngang đường i_n = 2,0% từ tim đường về 2 phía mép bó vỉa. Độ dốc ngang hè đường i_{he}=1,5% về phía mặt đường.

- Cao độ thiết kế tim đường đảm bảo phù hợp đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, Quy hoạch chung đô thị Tân Trụ. Dốc dọc tim đường nhỏ hơn 10%, để đảm bảo êm thuận đồng thời thuận tiện cho việc tổ chức thoát nước mặt cho khu dân cư.

- Nút giao: Tổ chức hình thức nút giao bằng cốt, kiểm soát kết nối và tổ chức đèn tín hiệu giao thông với các tuyến đường giao thông đối ngoại và giao thông đối nội thị để đảm bảo an toàn giao thông.

- Bố trí 3 bãi đỗ xe đáp ứng nhu cầu cho khu vực.

Bảng thống kê giao thông

STT	Mặt cắt	Kích thước (m)			Lộ giới
		Lòng đường	Vỉa hè	Phân cách	
1	1-1	8,0+8,0	6,0+6,0	2,0	30,0
2	2-2	10,0	4,5+3,5	0	18,0
3	3-3	9,0	3,0+3,0	0	15,0
4	4-4	7,0	2,5+2,5	0	12,0

- Cao độ mặt nền hoàn thiện: +2,50m

- Kết cấu mặt đường:

+ Trải bê tông nhựa C12,5 dày 7cm.

+ Tưới thấm bám bằng nhựa pha dầu, TCN 1,0kg/m².

+ Cấp phối đá dăm (0x4) lớp trên, dưới dày 15cm, K>=0,98.

+ Cấp phối sỏi đỏ dày 15cm, K>=0,98

+ Vải địa kỹ thuật.

- Kết cấu vỉa hè gạch Terazzo:

+ Lát gạch Terazzo.

+ Vữa xi măng M75 dày 2cm.

+ Bê tông xi măng đá (1x2) mác 200 dày 5cm.

+ Cấp phối đá dăm (0x4) dày 10cm, K>=0,95.

- Kết cấu bó vỉa:

+ Bê tông lót bó vỉa đá (1x2) M150.

+ Bê tông đúc bó vỉa đá (1x2) M250.

- Kết cấu bó nền:

+ Bê tông lót bó vỉa đá (1x2) M150

+ Bê tông đúc bó vỉa đá (1x2) M200.

* Thiết kế tổ chức giao thông:

- Biển báo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT của Bộ GTVT, cụ thể như sau: Để đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến thiết kế biển báo nút giao thông, đường cong, tải trọng...

- Dùng sơn dẻo nhiệt chia các làn xe.

- Vạch sơn cho người đi bộ đi qua ở những vị trí giao nhau.

7.3. Thoát nước mưa

- Thiết kế hầm ga, cống dọc BTCT D600÷D1200 thoát nước 1 bên dưới đường, kết hợp hố thu và cống ngang BTCT D400 dưới đường.

- Hướng thoát nước: Gom toàn khu chảy về đầu tuyến 1, dự kiến đấu nối vào cống thoát nước BTCT (1600mmx1600mm) theo quy hoạch chung trên đường Nguyễn Hoàng Anh, thoát về kênh rạch hiện hữu.

- Kết cấu hầm ga thu nước:

+ Thành hầm ga bê tông đá 1x2 M200.

+ Bê tông đá (1x2) M150 lót móng hố ga dày 20cm.

+ Cát lót móng hố ga dày 20cm.

- Kết cấu cống thoát nước:

+ Trám mối nối cống.

+ Đặt gối cống tại vị trí mối nối, gối cống bê tông đá 1x2 M200.

+ Bê tông đá (1x2) M150 lót móng dày 12cm.

+ Cát lót móng hố ga dày 10cm.

7.4. Phần thoát nước thải

- Thiết kế hầm ga (800mmx800mm) kết hợp cống thoát nước sinh hoạt BTCT D300 được bố trí trên vỉa hè.

- Hướng thoát nước: gom toàn khu chảy về đầu tuyến 6, thu vào bể xử lý nước thải ngầm dạng thiết bị (dự kiến đấu nối vào tuyến thoát nước thải theo quy hoạch chung).

7.5. Phần cấp nước

- Hệ thống cấp nước ống HDPE D110 được bố trí sát mép trong của vỉa hè để cấp nước sạch cho khu dân cư mới hình thành.

- Vị trí dự kiến đấu nối cấp nước sạch trên đường ĐT.833.

- Bố trí các họng cứu hỏa phòng cháy chữa cháy.

7.6. Cấp điện

- Điểm đấu nối: thiết kế đấu nối với đường dây 22kV từ trạm biến áp 110kV Tân Trụ trên đường Nguyễn Hoàng Anh.

- Lưới điện trung áp: xây dựng trạm biến áp dạng Kiosk hợp bộ, công suất trạm biến áp TBA-TĐC 750kVA cho toàn khu quy hoạch. Sử dụng cáp ngầm trung thế chống thấm chôn ngầm trong đất trên vỉa hè.

+ Lưới điện hạ thế có điện áp 380/220V chôn ngầm, cấp từ trạm biến thế đến tủ điện tổng của các dãy nhà. Hệ thống cáp hạ thế chôn ngầm trong đất trên vỉa hè, cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng đường phố.

7.7. Chiếu sáng:

- Thiết kế trụ thép tròn côn kết hợp đèn đường LE chiếu sáng, bố trí 1 bên trên vỉa hè, khoảng cách trung bình 30m/trụ.

- Hệ thống đường dây chiếu sáng đi ngầm.

- Lắp đặt 1 tủ chiếu sáng điều khiển toàn bộ đèn khu quy hoạch.

7.8. Thông tin liên lạc

- Điểm đấu nối với đường dây cáp quang từ tổng đài Tân Trụ.

- Lắp đặt 1 tủ phố quang chính kết hợp xây dựng mạng lưới cáp quang luồn trong các tuyến cống bể đi ngầm hai bên trên vỉa hè, phân phối đến các tủ phối quang nhà dân.

7.9. Cây xanh

Cây xanh là cây dầu được trồng dọc trên vỉa hè nhằm tạo bóng mát, tạo vẻ mỹ quan, giảm thiểu ô nhiễm do tiếng ồn, bụi khói do các phương tiện tham gia giao thông gây ra cho các khu vực dân cư hai bên đường, cự ly các cây trung bình 10m.

7.10. Trạm xử lý nước thải

- Xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt nhằm đáp ứng được tiêu chuẩn về tác động môi trường của khu vực trước khi nước thải thoát ra hệ thống thoát nước chung khu vực.

- Căn cứ vào hiện trạng khu đất hiện hữu và các chỉ tiêu thiết kế, quy hoạch trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung công suất 110m³/ngày đêm (sử dụng công nghệ MBR (màng lọc sinh học) kết hợp giữa xử lý sinh học và màng lọc) trong khu đất xây dựng phù

hợp công năng sử dụng cũng như các yêu cầu về giao thông và PCCC, việc xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, dây chuyền sử dụng hợp lý, an toàn, kinh tế, thực dụng, mỹ quan.

7.11. Phòng cháy chữa cháy

- Bố trí hệ thống chữa cháy ngoài nhà bằng nước gồm các trụ nước chữa cháy loại 3 cửa lấy nước D110mm (03 trụ).

- Sử dụng nguồn nước từ hệ thống cấp nước tập trung Tân An thông qua tuyến phân phối dọc ĐT.833 (theo văn bản số 2254/CV-CNLA ngày 22/9/2025 của Công ty Cổ phần cấp nước Long An về việc góp ý hồ sơ và thỏa thuận đấu nối nguồn cấp nước cho dự án Khu tái định cư huyện Tân trụ) đảm bảo đủ công suất và áp lực cho hệ thống.

- Hệ thống ống cấp nước chữa cháy sử dụng là ống HDPE chịu áp lực cao có đường kính D110mm. Trên đường ống cấp nước cho toàn dự án được lắp các van 2 chiều cho từng khu vực, các van này có tác dụng khi sửa chữa dường ông khóa khu vực đó lại mà không phải cắt nước toàn hệ thống.

- Áp lực tối thiểu tại mỗi họng là 10m cột nước, lưu lượng cấp tại các điểm lấy nước là 10 l/s.

8. Thời hạn hoàn thành: 30 ngày.

9. Thuế GTGT: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) trong giá dự thầu. Nhà thầu khi tham gia dự thầu phải chào giá dự thầu với thuế giá trị gia tăng là **08%** theo đúng cơ cấu của giá gói thầu được duyệt. Khi thực hiện và thanh, quyết toán khối lượng của gói thầu thì thuế giá trị gia tăng điều chỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thuộc dự án Khu tái định cư huyện Tân Trụ theo quy định của pháp luật trong vòng 30 ngày.

2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Số lượng các hồ sơ giao nộp: Quy định trong hợp đồng ký kết.

V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu: Đáp ứng theo yêu cầu tại bảng số 01 thuộc Mục 02, Chương III (E-HSMT)

VI. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Hỗ trợ những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Cử cán bộ phối hợp với nhà thầu khi nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.